

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM
Số: 49/2020/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngọc Hôi, ngày 09 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2020/TLST-DS, ngày 05 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Huy M;

Nơi cư trú và nơi làm việc; cùng địa chỉ: Thôn 4, xã Đăk K, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum;

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu C; nơi cư trú và nơi làm việc; cùng địa chỉ: Thôn 4, xã Đăk K, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chậm nhất vào ngày 26/12/2020 (Dương lịch) chị Nguyễn Thị Thu C phải trả cho ông Nguyễn Huy M tổng số tiền nợ là 12.102.000 đồng (Mười hai triệu một trăm không hai nghìn đồng).

Áp dụng Điều 357, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự: Kể từ ngày ông Nguyễn Huy M có đơn yêu cầu thi hành án; nếu chị Nguyễn Thị Thu C không trả hoặc trả chưa hết số tiền phải thi hành án nói trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả tiền lãi suất 1% /tháng tính theo số tiền phải trả và thời gian chậm trả.

Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; các khoản 2, 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 qui định về án phí, lệ phí Tòa án; điểm c tiểu mục 1.3 mục 1, phần II, danh mục A, Danh mục án phí kèm theo Nghị quyết nói trên; Các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án; các đương sự phải nộp 50% tiền án phí. Bị cáo Nguyễn Thị Thu C phải nộp 302.550đ (Ba trăm không hai nghìn năm trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Trả lại cho ông Nguyễn Huy M số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 302.000đ (Ba trăm không hai nghìn đồng). Theo biên lai số: AA/2016/0002552 ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; ông M nhận tiền tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Ngọc Hồi;*
- *Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Luân